

## BÁO CÁO

Tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024,  
kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025

### Phần thứ nhất

## TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KT - XH NĂM 2024

Thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 trong bối cảnh gặp nhiều khó khăn và thách thức, nhưng với sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của Ban Thường vụ Huyện uỷ, cùng với việc đánh giá và dự báo tình hình, UBND huyện đã triển khai đồng bộ, quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp; bám sát thực tiễn, tập trung và huy động mọi nguồn lực để củng cố, phục hồi nền kinh tế; cùng với sự nỗ lực của các cấp, các ngành; sự đóng góp, hỗ trợ kịp thời của đồng doanh nghiệp; sự đồng hành đầy trách nhiệm và ủng hộ của Nhân dân, nền kinh tế - xã hội năm 2024 tiếp tục duy trì và đạt những kết quả quan trọng. Các chỉ tiêu chủ yếu đều đạt và vượt kế hoạch, an sinh xã hội được chú trọng; quốc phòng, an ninh được tăng cường, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

### I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

#### 1. Các chỉ tiêu kinh tế:

- Giá trị sản xuất Nông - lâm - thủy sản: tăng 3,63%, (KH tăng 3,6%);
- Giá trị sản xuất công nghiệp: tăng 10,64%, (KH tăng 8,06%);
- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ: tăng 13,06%, (KH tăng 13%);
- Tổng sản lượng lương thực: 44.151 tấn, đạt 105% kế hoạch (KH 42.000 tấn);
- Thu nhập bình quân trên đầu người: 49,1 triệu đồng, đạt 103,4% kế hoạch (KH 47,5 triệu);
- Tổng thu ngân sách trên địa bàn đạt: 343,503 tỷ đồng, đạt 122,8% so với dự toán Tỉnh giao, đạt 110,8% so với dự toán huyện giao, tăng 11,1% so với thực hiện cùng kỳ năm 2023;
- Xã đạt chuẩn nông thôn mới: Tăng 01 xã, đạt 100% kế hoạch; 04 thôn đạt chuẩn khu dân cư NTM kiểu mẫu (KH 04 thôn)<sup>(1)</sup>. (hiện đã hoàn thiện hồ sơ trình UBND tỉnh thẩm định và công nhận xã Quảng Kim đạt chuẩn NTM).

#### 2. Các chỉ tiêu xã hội:

<sup>1</sup> Đông Dương (Quảng Phương); Đông Tinh (Cánh Dương); Xuân Kiều (Quảng Xuân); Di Lộc (Quảng Tùng).

- Tỷ lệ hộ nghèo giảm: 0,96%, (KH giảm 0,52%);
- Số lao động được giải quyết việc làm: 4.425/4.400 lao động, đạt 100,6% kế hoạch<sup>(2)</sup> (KH 4.400 lao động);
- Tốc độ tăng dân số: 0,72%, (KH 0,54%);
- Tỷ lệ hộ gia đình đạt chuẩn gia đình văn hóa: 88%, (KH 87,5%);
- Trường đạt chuẩn quốc gia: Xây dựng mới 02 trường đạt 100% kế hoạch<sup>(3)</sup> (KH xây dựng mới 02 trường);
- Tỷ lệ trẻ em dưới 05 tuổi suy dinh dưỡng thể cân nặng 8,1%, suy dinh dưỡng thể thấp còi 22%, đạt kế hoạch.
- Tỷ lệ bao phủ Bảo hiểm y tế: 93,75% dân số, (KH 93,75% dân số);

### 3. Các chỉ tiêu môi trường:

- Tỷ lệ hộ dùng nước hợp vệ sinh: 96,5%, (KH 96,5%);
- Tỷ lệ che phủ rừng: 43%, (KH 43%);
- Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được xử lý 85%, tỷ lệ chất thải y tế được xử lý 100% đạt kế hoạch;

## II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRÊN CÁC LĨNH VỰC

### 1. Lĩnh vực kinh tế

#### 1.1. Sản xuất Nông - Lâm - Ngư nghiệp

\* **Trồng trọt:** Trong năm 2024 thời tiết thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp, vụ Đông xuân và vụ Hè thu được mùa toàn diện, năng suất, sản lượng đạt và vượt so với kế hoạch đề ra. Tổng diện tích gieo trồng đạt 10.424 ha; giảm 0,17% so với năm trước. Tổng sản lượng lương thực đạt 44.151 tấn, tăng 4,39%, đạt 105% kế hoạch<sup>(4)</sup>. Năng suất lúa năm nay đạt 62,12 tạ/ha, tăng 4,24% so với năm trước. Giá trị sản xuất lĩnh vực trồng trọt đạt 372,65 tỷ đồng (theo giá so sánh 2010) đạt 101,15% kế hoạch, tăng 5,02% so với cùng kỳ.

\* **Chăn nuôi:** Đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn huyện trong năm phát triển ổn định. Một số địa phương Dịch tả lợn Châu Phi tái nhiễm trở lại. UBND huyện đã chỉ đạo các xã có dịch làm tốt công tác khoanh vùng, dập dịch kịp thời không để dịch bệnh lây lan trên diện rộng nên bệnh Dịch tả lợn Châu Phi và dịch viêm da nổi cục trên trâu bò cơ bản đã được kiểm soát, hạn chế thiệt hại cho người chăn nuôi. Công tác tiêm phòng được chú trọng, tỷ lệ tiêm phòng trên đàn gia súc, gia cầm đạt trên 74%. Giá trị sản xuất lĩnh vực chăn nuôi năm 2024 đạt 463,16 tỷ đồng (theo giá so sánh 2010) đạt 99,10% kế hoạch, tăng 1,85% so với cùng kỳ. Tỷ trọng chăn nuôi trong nông nghiệp đạt 53,8%, giảm 1,36% so với cùng kỳ.

\* **Thủy sản:** Nhìn chung trong năm 2024 thời tiết tương đối thuận lợi cho hoạt động đánh bắt và nuôi trồng thủy sản. Giá trị sản xuất lĩnh vực thủy sản năm 2024 đạt 407,49 tỷ đồng (theo giá so sánh năm 2010), đạt 100,02% kế hoạch, tăng

<sup>2</sup> Trong đó: Tạo việc làm mới cho 2.025 lao động; tạo việc làm thêm cho 2.400 lao động.

<sup>3</sup> Trường MN Quảng Thanh và Trường MN Quảng Thạch

<sup>4</sup> Trong đó: Tổng sản lượng lúa cả năm đạt 42.282,40 tấn, tăng 4,26%; sản lượng ngô đạt 1.782,27 tấn, tăng 2,54%. Sản lượng khoai lang đạt 7.171,33 tấn, tăng 0,6%; sản lượng vừng đạt 71,56 tấn, giảm 5,52%; sản lượng rau các loại đạt 5.626,26 tấn, tăng 3,21%; sản lượng đậu các loại đạt 164,99 tấn, tăng 3,54%.

4,13% so với năm 2023<sup>(5)</sup>. Thực hiện quyết liệt các giải pháp cấp bách để khắc phục cảnh báo của Ủy ban châu Âu (EC) về chống khai thác thủy hải sản bất hợp pháp, không khai báo và không theo quy định (IUU)<sup>(6)</sup>.

\* **Lâm nghiệp:** Sản xuất lâm nghiệp vẫn duy trì ổn định, công tác bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn huyện ngày càng được chú trọng và tăng cường các hoạt động quản lý bảo vệ rừng, phòng chống cháy rừng. Các cơ sở sản xuất giống cây lâm nghiệp trên địa bàn huyện được quản lý chặt chẽ theo chuỗi hành trình, đảm bảo chất lượng và nguồn gốc cây giống. Việc giao khoán bảo vệ rừng thực hiện bảo đảm kế hoạch, công tác khai thác rừng trồng được kiểm soát chặt chẽ. Các chương trình, dự án đầu tư phát triển lâm nghiệp trên địa bàn huyện được triển khai, thực hiện đảm bảo tiến độ<sup>(7)</sup>. Giá trị sản xuất lĩnh vực lâm nghiệp năm 2024 đạt 67,85 tỷ đồng (theo giá so sánh 2010), đạt 100,29% kế hoạch, tăng 5,6% so với cùng kỳ.

\* **Thủy lợi:** Vào các tháng đầu năm các đơn vị, địa phương đã thực hiện tốt công tác theo dõi, nắm chắc tình hình thời tiết, nguồn nước hiện có, đồng thời căn cứ nhu cầu dùng nước của cây trồng, vật nuôi để vận hành, điều tiết nguồn nước hợp lý. Các cơ quan, địa phương đã áp dụng các biện pháp chủ động đảm bảo cấp nước cho sản xuất và sinh hoạt của nhân dân. Hệ thống kênh mương, hồ đập trên địa bàn thường xuyên được củng cố đảm bảo tốt nhu cầu tưới tiêu. Năm 2024 lượng nước đảm bảo đủ tưới cho các địa phương.

\* **Diêm nghiệp:** Năm 2024 số ngày nắng nhiều so với trung bình nhiều năm thuận lợi cho bà con diêm dân sản xuất muối, diện tích sản xuất tăng, diêm dân đã chú trọng đầu tư hệ thống sân phơi, ô kết tinh muối. Tuy nhiên, giá muối năm nay thấp hơn nhiều so với năm trước. Diện tích sản xuất đạt 71,51 ha, sản lượng muối sản xuất 5.800 tấn, đạt 116% kế hoạch, tăng 16% so với cùng kỳ; giá trị sản xuất ước đạt 6,96 tỷ đồng.

\* **Công tác xây dựng mô hình phát triển sản xuất:** Nhằm thúc đẩy phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng nâng cao chất lượng, giá trị kinh tế cho nông dân, đặc biệt là thực hiện Chương trình hành động số 06-CTr/HU ngày 11/11/2020 của BCH Đảng bộ huyện về phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng ứng dụng công nghệ cao, giai đoạn 2021-2025. UBND huyện đã chỉ đạo phòng Nông nghiệp và PTNT phối hợp cùng các đoàn thể cấp huyện thực hiện được 08 mô hình sản xuất trên các lĩnh vực nông, lâm, thủy sản và sơ chế chế biến thủy sản<sup>(8)</sup>. Ngoài ra,

<sup>5</sup>Tổng sản lượng thủy sản cả năm ước đạt: 14.493 tấn, đạt 101,71% so với kế hoạch, tăng 1,31% so với cùng kỳ. Trong đó: Sản lượng khai thác 13.606 tấn, Sản lượng nuôi trồng 887 tấn, Diện tích nuôi thủy sản: 261 ha.

<sup>6</sup>Đã ban hành trên 30 văn bản chỉ đạo, trong đó Huyện ủy đã ban hành 01 Chỉ thị; UBND huyện đã ban hành 04 Quyết định, 05 Kế hoạch, 20 Công văn chỉ đạo; các phòng, ban, đơn vị, thành viên BCĐ đã tăng cường thực hiện công tác chống khai thác IUU theo nhiệm vụ được giao và đã cử 01 tổ công tác về tại các địa phương kiểm tra hướng dẫn các thực hiện các nội dung theo đúng qui định.

<sup>7</sup>Trong năm Trồng rừng tập trung: Diện tích thực hiện đạt 1.700 ha, Khai thác gỗ rừng trồng: đạt 88.500 m<sup>3</sup>. Giao khoán bảo vệ rừng: 9.700 ha; Khoanh nuôi phục hồi rừng phòng hộ đạt 190 ha.

<sup>8</sup>Mô hình nuôi ba ba thương phẩm trong bể tại xã Quảng Châu, mô hình trồng cây ăn quả tại Quảng Hưng, mô hình nuôi trâu bò sinh sản tại Quảng Hợp, mô hình nuôi gà thương phẩm tại Quảng Tùng, mô hình nuôi dúi sinh sản tại Quảng Tùng, mô hình nuôi ếch có ứng dụng công nghệ cao tại Quảng Phú, mô hình nuôi tôm thẻ chân trắng ứng dụng công nghệ cao tại Quảng Tùng, hỗ trợ cơ sở chế biến nước mắm truyền thống tại xã Quảng Phú.

sở Nông nghiệp và PTNT hỗ trợ 02 mô hình tại xã Quảng Hưng và xã Quảng Tùng. Ngoài việc hỗ trợ thực hiện các mô hình, trên địa bàn còn được đầu tư hỗ trợ thực hiện 06 chuỗi liên kết gắn với tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp<sup>(9)</sup>.

### **1.2. Xây dựng nông thôn mới**

Ngay từ đầu năm, UBND huyện, Ban chỉ đạo Chương trình xây dựng nông thôn mới huyện đã tập trung chỉ đạo các xã rà soát, xây dựng kế hoạch cụ thể nhằm thực hiện công tác xây dựng nông thôn mới năm 2024.

#### *Về tiêu chí xã nông thôn mới*

Đến nay, toàn huyện có 13/16 xã đạt chuẩn nông thôn mới<sup>(10)</sup>, tăng 01 xã so với năm 2023 (*giảm xã Cảnh Hoá do sát nhập*). Toàn huyện đạt 310 tiêu chí, tăng 14 tiêu chí so với cùng kỳ, trong đó phục hồi 9 tiêu chí, đạt mới 5 tiêu chí. Có 4 khu dân cư đạt tiêu chuẩn khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu và 08 vườn hộ gia đình đạt vườn mẫu nông thôn mới được UBND huyện công nhận.

#### *Về tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao*

Qua rà soát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới theo bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao, toàn huyện đạt 120 tiêu chí thuộc 13 xã đã đạt chuẩn nông thôn mới, trung bình đạt 7,06 tiêu chí/xã; có 03 xã đạt từ 11-15 tiêu chí, 09 xã đạt từ 6-10 tiêu chí và 03 xã đạt dưới 6 tiêu chí và 02 xã chưa đạt tiêu chí nào<sup>(11)</sup>.

### **1.3. Chương trình OCOP**

Trong năm UBND huyện đã tổ chức cho các xã đăng ký xây dựng sản phẩm và hướng dẫn thực hiện chu trình OCOP 6 bước theo quy định; hướng dẫn các chủ thể sản xuất xây dựng hồ sơ, tổ chức Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp huyện. Đến nay, trên địa bàn huyện đã có 16 sản phẩm đạt tiêu chí OCOP, trong đó có 03 sản phẩm đạt 4 sao, 13 sản phẩm đạt 3 sao. Trong năm 2024 đã xây dựng được 02 sản phẩm OCOP 3 sao<sup>(12)</sup>, xây dựng và đã cấp chứng chỉ sản phẩm VietGAP cho 03 sản phẩm (chè xã Quảng Kim, Mít và Đu Đủ xã Quảng Tiến).

### **1.4. Công tác phòng chống thiên tai - tìm kiếm cứu nạn.**

Chỉ đạo các đơn vị, địa phương tập trung theo dõi diễn biến tình hình thời tiết mưa bão để chủ động trong công tác phòng chống. Kiểm tra các công trình hồ đập, đê kè và các công trình phòng chống thiên tai bị hư hỏng, xuống cấp để kịp thời có phương án gia cố đảm bảo an toàn các công trình trong mùa mưa bão. Công

<sup>9</sup> Chuỗi "Liên kết sản xuất lúa chất lượng cao, gắn với sơ chế và tiêu thụ sản phẩm" tại xã Quảng Thanh; chuỗi "Liên kết sản xuất muối, gắn với sơ chế và tiêu thụ sản phẩm" tại xã Quảng Phú; Chuỗi liên kết sơ chế, tiêu thụ sản phẩm thủy sản; 02 Chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm lợn thịt Quảng Hưng; Chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm cá lồng trên biển Quảng Đông;

<sup>10</sup> Quảng Phú, Cảnh Dương, Quảng Tùng, Quảng Hưng, Quảng Xuân, Quảng Lưu, Quảng Phương, Quảng Thanh, Liên Trường, Quảng Đông, Quảng Thạch, Quảng Tiến, Quảng Kim.

<sup>11</sup> Q.Xuân 16/19 tiêu chí; Q.Phương 15/19 tiêu chí, C.Dương 11/19 tiêu chí; Q.Hưng: 10/19 tiêu chí; Q.Thanh: 8/19 tiêu chí; Quảng Phú, Quảng Thạch, Cảnh Hoá, Quảng Tiến, Quảng Đông: 7/19 tiêu chí; Q.Lưu, Q.Tùng: 6/19 tiêu chí; Liên Trường, Phú Hóa: 5/19 tiêu chí, Q.Kim 3/19 tiêu chí; Q.Châu, Q.Hợp chưa đạt tiêu chí nào.

<sup>12</sup> Trong đó: đánh giá công nhận lại 01 sản phẩm (Bánh mè xát Tân An đã công nhận 2019) và 01 SP mới (Muối hạt sạch).

tác phòng chống lụt, bão đã được triển khai quyết liệt. Sau các cơn bão UBND huyện đã chỉ đạo các địa phương thống kê, báo cáo thiệt hại do ảnh hưởng của lụt, bão gây ra. Trong năm ước tính thiệt hại do lụt, bão trên 14 tỷ đồng, trong đó chủ yếu tập trung vào các lĩnh vực nông nghiệp (chăn nuôi, nông lâm ngư nghiệp, thủy lợi, nuôi trồng thủy sản), giao thông.

### **1.5. Công tác quản lý Tài nguyên - Môi trường**

Chỉ đạo các đơn vị liên quan và các địa phương tăng cường công tác kiểm tra, quản lý các hoạt động khai thác tài nguyên, khoáng sản. Đồng thời, tăng cường công tác kiểm tra các cá nhân, hộ gia đình thực hiện việc cải tạo mặt bằng đất nông nghiệp đã giao cho hộ gia đình, cá nhân kết hợp tận thu, san lấp công trình theo đúng quy định. Tăng cường công tác quản lý và xử lý rác thải sau dịp Tết Nguyên đán. Triển khai lập kế hoạch sử dụng đất năm 2024 cấp huyện, UBND huyện đã chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị liên quan và UBND các xã đăng ký nhu cầu sử dụng đất năm 2024. UBND huyện đã thực hiện công khai và tổ chức thực hiện các chỉ tiêu theo kế hoạch sử dụng đất đã phê duyệt.

Tổ chức rà soát, kiểm tra, hướng dẫn các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ lập hồ sơ đề án bảo vệ môi trường trình cấp có thẩm quyền thẩm tra, xác nhận, phê duyệt theo quy định. Thực hiện Đề án thu gom rác thải trên địa bàn huyện. Đến nay, các xã trên địa bàn huyện, đã thu gom và vận chuyển các chất thải rắn của người dân về bãi tập trung của huyện để xử lý theo quy định.

UBND huyện đã chỉ đạo các địa phương quản lý chặt chẽ quỹ đất 5% theo đúng quy định. Sau khi thực hiện dồn điền đổi thửa, các xã đã quy hoạch lại đất 5% theo vùng tập trung nên thuận lợi cho việc sản xuất của người dân khi được thuê đất, tổng diện tích trên toàn huyện là 241,79 ha.

Trong năm 2024, UBND huyện đã giao đất thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất cho 162 trường hợp, tổng số tiền hơn 120,5 tỷ đồng; giao đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất cho 194 trường hợp, tổng số tiền hơn 106,5 tỷ đồng. Đã thực hiện cấp giấy CNQSD đất, điều chỉnh biến động đất đai, tách thửa và hồ sơ giao dịch đảm bảo thực hiện được 10.248 hồ sơ, với tổng diện tích 5.408.559 m<sup>2</sup> (13). Trong năm đã xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai 28 trường hợp, trong đó: 01 trường hợp ban hành quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả và 27 trường hợp ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền nộp vào ngân sách nhà nước là 76.878.416 đồng, xử lý vi phạm trong lĩnh vực khoáng sản 11 trường hợp với tổng số tiền nộp vào ngân sách Nhà nước là 209,64 triệu đồng.

### **1.6. Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, Thương mại và Dịch vụ**

<sup>13</sup> \* Thẩm quyền UBND huyện ký giấy chứng nhận: Đấu giá: 275 GCN, Giao đất: 173 GCN, Cho thuê đất: 4 GCN; Hợp thức hóa: 92 GCN. Thẩm quyền Sở Tài nguyên và Môi trường ký giấy chứng nhận: Chuyển quyền: 4.380 GCN. Thẩm quyền Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện thực hiện: Về giao dịch đảm bảo: 2886 hồ sơ; Về chỉnh lý biến động đất đai, tách thửa: 2.458 hồ sơ.

Hoạt động sản xuất công nghiệp dự ước năm 2024 đã đạt được chỉ số tăng trưởng khá, góp phần vào thực hiện hoàn thành nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2024 đề ra. Giá trị sản xuất công nghiệp trên địa bàn huyện năm 2024 thực hiện được 2.951.482 triệu đồng, tăng 10,64% so với cùng kỳ<sup>(14)</sup>.

Hoạt động thương mại và dịch vụ, vận tải vẫn duy trì ổn định và ngày càng phát triển. Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng năm 2024 đạt 4.818,6 tỷ đồng, tăng 13,06% so với cùng kỳ. Doanh thu hoạt động vận tải năm 2024 ước đạt 1.533,6 tỷ đồng, tăng 9,25% so với cùng kỳ. Tích cực tham gia các Hội chợ, Hội nghị xúc tiến thương mại do UBND tỉnh và các địa phương tổ chức.

### **1.7. Công tác Quy hoạch và Giải phóng mặt bằng**

Trong năm đã thẩm định, phê duyệt phê duyệt 07 quy hoạch chung và 12 quy hoạch chi tiết với tổng diện tích 188.129,95 m<sup>2</sup>. Công tác thẩm định, trình phê duyệt quy hoạch được thực hiện theo phân cấp cơ bản đảm bảo yêu cầu về tiến độ và chất lượng thực hiện. Chỉ đạo UBND các xã nâng cao vai trò trách nhiệm trong công tác quản lý quy hoạch xây dựng, quản lý quy hoạch sử dụng đất. Tăng cường tuần tra kiểm soát và xử lý các trường hợp vi phạm quy hoạch và trật tự xây dựng. Tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc UBND các xã triển khai thực hiện lập quy hoạch chung xây dựng nông thôn giai đoạn 2021-2030<sup>(15)</sup>.

Chỉ đạo, quyết liệt đẩy nhanh tiến độ thực hiện giải phóng mặt bằng các công trình dự án trên địa bàn, nhất là dự án Trung tâm Điện lực Quảng Trạch, Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc Nam, dự án Đường ven biển, Dự án thành phần 1 - Đường tránh thị xã Ba Đồn, Dự án thành phần 2 - Đầu tư hoàn thiện QL12A đoạn tránh nhà máy xi măng Sông Gianh; Đường dây 500kV Quảng Trạch - Quỳnh Lưu và các công trình trọng điểm của huyện, đảm bảo tiến độ đề ra; kịp thời giải quyết các vướng mắc liên quan đến công tác GPMB theo đúng quy định.<sup>(16)</sup>

### **1.8. Xây dựng cơ bản và xây dựng đô thị loại V**

- Về xây dựng cơ bản: Các công trình xây dựng, giao thông, thủy lợi đã được tập trung chỉ đạo thực hiện, tuy nhiên, một số công trình, dự án trọng điểm vẫn còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc, chậm so với kế hoạch, tiến độ đề ra. UBND huyện đã chỉ đạo các nhà thầu tập trung xử lý những vướng mắc, hoàn thiện các thủ tục, hồ sơ để hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng theo đúng kế hoạch. Trong

<sup>14</sup>Trong đó: Hợp tác xã 10.251 triệu đồng, tăng 9,24%; doanh nghiệp tư nhân 105.092 triệu đồng, tăng 11,17%; công ty TNHH 1.151.993 triệu đồng, tăng 7,2%; công ty cổ phần 940.478 triệu đồng, tăng 9,78%; cá thể 743.668 triệu đồng, tăng 17,59%.

<sup>15</sup> 09 xã đã hoàn thành nhiệm vụ quy hoạch, đang lập đồ án quy hoạch: Quảng Đông, Quảng Tùng, Quảng Châu, Quảng Xuân, Quảng Thanh, Quảng Hợp, Quảng Phú, Cảnh Dương, Quảng Hưng

<sup>16</sup> Đến nay: Dự án Đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025, đoạn qua huyện Quảng Trạch đã bàn giao cho Chủ đầu tư dự án 25,3/25,3km (đạt 100%); Dự án thành phần 1 - Đường ven biển thuộc dự án Đường ven biển và cầu Nhật Lệ, tỉnh Quảng Bình đã bàn giao cho Chủ đầu tư dự án 8,9/10,02km (đạt 88,82%); Dự án thành phần 1 - Đường tránh thị xã Ba Đồn đã bàn giao mặt bằng cho Chủ đầu tư thi công dự án 2,785km/2,85km (đạt 97,7%); Dự án thành phần 2 - Đầu tư hoàn thiện QL12A đoạn tránh nhà máy xi măng Sông Gianh đã bàn giao mặt bằng cho Chủ đầu tư thi công dự án 0,575km/0,585km (đạt 98,2%); Đường dây 500kV Quảng Trạch - Quỳnh Lưu đã bàn giao 09/09 vị trí móng trụ và hành lang (đạt 100%); Dự án Hạ tầng kết nối giao thông từ Trung tâm huyện Quảng Trạch đến Quốc lộ 12A đã bàn giao mặt bằng 4,3/4,7km (đạt 91,48%);

năm, UBND huyện đã phê duyệt Báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật 03 công trình với tổng mức đầu tư được phê duyệt hơn: 21,6 tỷ đồng<sup>(17)</sup>. Đã tiến hành kiểm tra công tác nghiệm thu đối với 58 công trình theo phân cấp. Nhìn chung Chủ đầu tư và đơn vị liên quan tuân thủ các bước triển khai đầu tư xây dựng theo các quy định của pháp luật và lưu giữ hồ sơ đầy đủ đến thời điểm kiểm tra.

- Về xây dựng đô thị loại V: Triển khai thực hiện Kế hoạch xây dựng đô thị loại V đảm bảo hoàn thành các mục tiêu theo lộ trình đã đề ra. Tập trung thực hiện các tiêu chí, tiêu chuẩn chưa đạt để thực hiện cho đảm bảo kế hoạch. Đến nay qua rà soát, tổng hợp số liệu sơ bộ trên các lĩnh vực, xã Quảng Phương đã cơ bản đạt 5/5 Tiêu chí và 54/63 Tiêu chuẩn đô thị<sup>(18)</sup>, đạt khoảng 81/100 điểm theo thang điểm của đô thị loại V.

Thực hiện Chủ trương của Ban Thường vụ Huyện ủy, UBND huyện đã lập, trình UBND tỉnh thẩm định, phê duyệt đề cương nhiệm vụ lập đề án phân loại đô thị. Hiện nay, UBND huyện đang thực hiện lập đề án phân loại đô thị trình UBND tỉnh thẩm định, phê duyệt công nhận đô thị dự kiến vào đầu năm 2025.

### 1.9. Ứng dụng khoa học - Công nghệ

Tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân trên địa bàn huyện tham gia đăng ký các đề tài, dự án khoa học cấp huyện, tinh triển khai đến từng địa phương và các đơn vị. Chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn phối hợp chặt chẽ với các sở, ban ngành liên quan để triển khai, xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện, các đề tài nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào thực tiễn.

Thực hiện thành công nhiệm vụ KHCN “Nuôi thử nghiệm thương phẩm con lai F1 giữa lợn rừng thuần chủng với Lợn Ỉ lai trên vùng lòi cao xã Quảng Hợp”. Mô hình đã góp phần tăng nguồn cung cấp thực phẩm có giá trị cho thị trường; hướng đến mục tiêu chăn nuôi sạch, chăn nuôi áp dụng quy trình công nghệ tạo ra sản phẩm sạch, an toàn vệ sinh thực phẩm, phục vụ đời sống và bảo vệ sức khỏe cho cộng đồng, bảo vệ môi trường sinh thái. Triển khai nhiệm vụ KHCN “Xây dựng, phát triển và nhân rộng giống Sò huyết trên vùng nước lợ, huyện Quảng Trạch”. Mô hình “nuôi thử nghiệm giống vịt Bầu Bền thương phẩm theo hướng bán chăn thả tại huyện Quảng Trạch”. Tiếp tục tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân trên địa bàn huyện tham gia đăng ký các đề tài, dự án khoa học cấp huyện, tỉnh. Đã có văn bản đề xuất đăng ký 05 nhiệm vụ khoa học công nghệ năm 2025 gửi Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh<sup>(19)</sup>. Các mô hình đưa giống cây trồng, vật nuôi

<sup>17</sup> Trong đó: Lĩnh vực giao thông có 01 công trình với tổng mức đầu tư được phê duyệt: 14.900.000.000 đồng. Lĩnh vực xây dựng Hạ tầng kỹ thuật có 02 công trình với tổng mức đầu tư được phê duyệt: 6.370.072.675 đồng.

<sup>18</sup> Các Tiêu chí đã đạt gồm: Tiêu chí “Vị trí, chức năng, vai trò, cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế - xã hội”; Tiêu chí “Quy mô dân số”; Tiêu chí “Mật độ dân số”; Tiêu chí “Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp” và Tiêu chí “Trình độ phát triển cơ sở hạ tầng và kiến trúc, cảnh quan đô thị”.

<sup>19</sup> Gồm: Mô hình “Nuôi thử nghiệm Mực lá thương phẩm trong lồng nổi tại Vũng Chùa, Đảo Yến, huyện Quảng Trạch”; “Mô hình nuôi thử nghiệm cá Chình bông thương phẩm trong ao lót bạt trên vùng nước lợ huyện Quảng Trạch”; “Dự án trồng thử nghiệm cây nho sưa (nho mẫu đơn) trên vùng đất gò đồi huyện Quảng Trạch”; “Nuôi thử nghiệm giống gà Chíp Vàng thương phẩm theo hướng bán chăn thả trên vùng gò đồi tại huyện Quảng Trạch, Quảng Bình”; “Dự án trồng thử nghiệm cây Mít Malaysia trên vùng đất gò đồi tại xã Quảng Kim, huyện Quảng Trạch”

mới vào sản xuất trên địa bàn huyện tiếp tục được thực hiện và mở rộng...

### **1.10. Hoạt động Tài chính - Tín dụng**

Ủy ban nhân dân huyện đã tập trung chỉ đạo quản lý và khai thác tốt các nguồn thu, tăng cường kiểm tra chống thất thu ngân sách, thực hiện tốt chủ trương tiết kiệm chi ngân sách. Tổng thu ngân sách trên địa bàn ước đạt: 343,503 tỷ đồng, đạt 122,8% so với dự toán Tỉnh giao; đạt 110,8% so với dự toán huyện giao; tăng 11,1% so với thực hiện cùng kỳ năm 2023. Việc quản lý, điều hành chi ngân sách cơ bản bám sát dự toán được giao, tiết kiệm theo đúng quy định của luật Ngân sách nhà nước, tập trung ưu tiên ngân sách huyện đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chi của các ngành, đơn vị theo dự toán đã được thông qua. Tổng chi ngân sách trên địa bàn đạt: 1.177,375 tỷ đồng, đạt 144,6% so với dự toán HĐND huyện giao đầu năm.

Công tác thẩm tra, quyết toán dự án hoàn thành luôn được chú trọng, góp phần tiết kiệm nguồn vốn đầu tư công, nâng cao chất lượng quản lý đầu tư xây dựng. Trong năm đã thực hiện quyết toán dự án hoàn thành đối với: 55 dự án, góp phần tiết kiệm cho ngân sách nhà nước được gần 1.750 triệu đồng.

Đã bám sát kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đầu tư công để triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đầu tư công, phát triển kinh tế tập thể, tư nhân có hiệu quả, tối thiểu đạt được các chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Trong năm, tổng vốn đầu tư công đã bố trí là: 337,901 tỷ đồng. Đến hết năm 2024, dự kiến giải ngân nguồn NSTW, giải ngân 38,374/ 85,374 tỷ đồng đạt tỷ lệ 45 %<sup>(20)</sup>. Nguồn NS tỉnh, giải ngân 40,669/51,069 tỷ đồng đạt tỷ lệ 79,64 %. Ngân sách huyện quản lý: 194,866 /201,458 tỷ đồng đạt tỷ lệ 96,73%.

Kinh tế tập thể, đặc biệt là kinh tế hợp tác xã trong năm 2024 vẫn duy trì các hoạt động sản xuất kinh doanh. Các hợp tác xã trên địa bàn chủ yếu hoạt động sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp có ứng dụng khoa học sản xuất mới, tạo thêm việc làm cho người lao động, góp phần phát triển kinh tế xã hội của địa phương. Ước tính trong năm 2024, đăng ký thành lập hộ kinh doanh mới với: 364, đăng ký lại 48 hộ, với tổng số vốn kinh doanh: 237,42 tỷ đồng, đưa tổng số Hộ kinh doanh trên địa bàn huyện đạt: 4.246 hộ; đăng ký thành lập mới 6 hợp tác xã đưa tổng số Hợp tác xã địa bàn huyện lên 56 HTX, với tổng số vốn kinh doanh: 196,540 tỷ đồng.

## **2. Lĩnh vực Văn hoá - Xã hội**

### **2.1. Giáo dục và Đào tạo**

Quy mô mạng lưới trường, lớp các cấp học được duy trì, ổn định, đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh<sup>(21)</sup>. Rà soát, đánh giá đội ngũ giáo viên trường học

<sup>20</sup> (UBND huyện đã có tờ trình số 244a/TTr-UBND ngày 13/11/2024 về việc điều chuyển nguồn vốn NSTW công trình Xây dựng hạ tầng từ Trung tâm huyện Quảng Trạch đi Quốc lộ 12A sang các công trình khác trong tỉnh có khả năng giải ngân tốt hơn là 47 tỷ đồng, hiện nay UBND huyện đang chờ QĐ của tỉnh để có căn cứ điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công NSTW từ 85,374 tỷ đồng xuống 38,374 tỷ đồng)

<sup>21</sup> Năm học 2023-2024, toàn huyện có 58 trường (nay còn 56 trường do sát nhập): Trong đó có 17 trường MN, 21 trường TH, 1 TTGDTKT, 16 trường THCS và 2 trường TH&THCS. Tổng số lớp, học sinh: Mầm non: 259 nhóm, lớp/6875 trẻ. Cụ thể: Có 34

các cấp, bố trí sắp xếp, luân chuyển, điều động phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đơn vị. Thực hiện các biện pháp nhằm duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; tổ chức cho học sinh, giáo viên tham gia các hội thi, cuộc thi cấp huyện và tỉnh đạt nhiều kết quả cao. Chất lượng giáo dục đại trà có chuyển biến tích cực, vươn lên tốp đầu so với các địa phương trong toàn tỉnh. Chỉ đạo các trường học trên địa bàn triển khai xây dựng kế hoạch năm học, kế hoạch giáo dục nhà trường; chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để triển khai thực hiện chương trình, giáo khoa mới đối với lớp 5 và lớp 9 năm học 2024 - 2025. Tập trung chỉ đạo xây dựng các trường đạt chuẩn Quốc gia theo Kế hoạch năm 2024; trong năm, huyện có 02 trường được kiểm tra công nhận mới<sup>(22)</sup>, hiện tại toàn huyện có 18/55 đơn vị đạt chuẩn quốc gia (đạt tỉ lệ 31,6)<sup>(23)</sup>.

## 2.2. Y tế và chăm sóc sức khỏe nhân dân

Triển khai tốt công tác khám, chữa bệnh, đến nay đã khám chữa bệnh 47.945 lượt, đạt 106,5 % so với kế hoạch; thực hiện tốt công tác tuyên truyền về phòng chống dịch bệnh, đáp ứng tốt, đầy đủ nhu cầu khám, điều trị cho người dân tại các tuyến trên địa bàn huyện. Chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị, và UBND các xã tăng cường công tác quản lý Nhà nước về y tế trên địa bàn huyện. Công tác tiêm chủng định kỳ, tiêm chủng phòng, chống các loại dịch bệnh đảm bảo an toàn và đạt các chỉ tiêu đã đề ra. Đã tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, tuyên truyền về công tác ATVSTP, hành nghề y dược tư nhân trên địa bàn huyện<sup>(24)</sup>, qua kiểm tra cơ bản các cơ sở đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật. Về lĩnh vực bảo hiểm, có 105.385 người tham gia BHYT trên tổng dân số 112.410 người đạt 93,75% so với độ bao phủ dân số.

## 2.3. Văn hoá, Thông tin và thể thao

Xây dựng các kế hoạch tuyên truyền với các chủ đề chào mừng kỷ niệm nhân các ngày Lễ lớn của đất nước địa phương và các nhiệm vụ phục vụ chính trị, đường lối, chính sách của huyện. Hướng dẫn các đơn vị, địa phương tổ chức các hoạt động tuyên truyền, văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao chào mừng kỷ niệm các Ngày lễ đúng quy định. Phong trào văn nghệ quần chúng được duy trì và tổ chức đều khắp từ huyện đến cơ sở. Hoạt động thể dục thể thao ngày càng phát triển, đặc biệt là thể dục thể thao quần chúng ngày càng được nhân rộng và thu hút đông đảo nhân dân tham gia. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” ngày càng được đẩy mạnh tại cộng đồng dân cư. Xây dựng “Gia đình văn hóa” “Thôn văn hóa”, “Xã tiêu biểu” theo Nghị định 86/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính Phủ được các xã, thôn triển khai đồng bộ, chất lượng. Hương ước, quy ước được chú trọng và thực hiện góp phần đảm bảo xây dựng khu dân cư văn hóa,

nhóm/765/3870 trẻ trong độ tuổi đạt tỷ lệ 20%; trẻ độc lập: 65 trẻ/03 nhóm; Mẫu giáo: Có 225 lớp/6110/6852 trẻ, đạt tỷ lệ 90%; TH có 11513 học sinh/400 lớp; THCS có 77033 học sinh/209 lớp.

<sup>22</sup>MN Quảng Thanh, MN Quảng Thạch.

<sup>23</sup> Trong đó: cấp MN có 5/17 trường, TH có 6/20 trường, THCS có 7/18 trường.

<sup>24</sup> Kiểm tra 28 cơ sở hành nghề Y, dược, Lương y, Đông y, mỹ phẩm, Trang thiết bị y tế trên địa bàn huyện; Đã thực hiện thanh tra, kiểm tra: 31 cơ sở (cơ sở sản xuất kinh doanh dịch vụ ăn uống, nem chả...

văn minh, tiên bộ. Các giá trị văn hóa, lịch sử của huyện được giữ gìn, bảo vệ và từng bước được phát huy giá trị. Trong năm, huyện nâng cấp Lễ hội Giỗ Thánh Mẫu Liễu Hạnh thành lễ hội cấp huyện (nay đổi tên thành Lễ Hội Hoàn Sơn Thánh Mẫu); tổ chức Lễ đón nhận Điểm du lịch địa phương tại Đền Thánh Mẫu Liễu Hạnh, là điểm du lịch được UBND tỉnh công nhận đầu tiên của huyện.

#### **2.4. Lao động - Thương binh và Xã hội**

Đã giải quyết kịp thời, đầy đủ các chế độ chính sách đối với người có công, thương binh, liệt sĩ và đối tượng bảo trợ xã hội đảm bảo theo quy định hiện hành của Nhà nước<sup>(25)</sup>; tổ chức thăm, tặng quà các đối tượng người có công với cách mạng và thân nhân người có công trong các dịp Lễ, Tết. Triển khai công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động năm 2024; tổng số lao động được giải quyết việc làm 4.425/4.400 lao động, đạt 100,6% so với kế hoạch năm; xuất khẩu lao động được 558/550 người, đạt 101,5% kế hoạch. Đôn đốc, chỉ đạo công tác điều tra, thu thập, cập nhật thông tin thị trường lao động năm 2024. Tổ chức kiểm tra, giám sát công tác triển khai thực hiện Chương trình Giảm nghèo tại các địa phương theo kế hoạch. Kiểm tra, đối chiếu danh sách, xác nhận các đối tượng tham gia BHYT của các đối tượng hộ nghèo, cận nghèo trên địa bàn theo quy định. Tiếp tục triển khai có hiệu quả pháp luật, chính sách về chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em.

#### **2.5. Công tác chuyển đổi số**

Tập trung thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu về chuyển đổi số từ huyện đến xã<sup>(26)</sup>. Hạ tầng, cơ sở trang thiết bị ứng dụng công nghệ thông tin được đầu tư cơ bản đáp ứng yêu cầu thực hiện chuyển đổi số trong giai đoạn hiện nay; hệ thống Trang thông tin điện tử của huyện và các xã tiếp tục được khai thác và hoạt động ổn định, cập nhật thường xuyên; hệ thống thông tin giải quyết TTHC tiếp tục được khai thác, sử dụng có hiệu quả, toàn huyện đã thực hiện số hóa 13.895/14.125 hồ sơ TTHC, đạt tỷ lệ 98,37%. Ứng dụng hệ thống quản lý văn bản và điều hành từ huyện đến cấp xã được thực hiện thường xuyên; tỷ lệ văn bản, hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng tại cơ quan cấp huyện là 98,80%, cấp xã là 97,50%. Triển khai có hiệu quả Hệ thống tiếp nhận và xử lý phản ánh hiện trường. Việc tiếp nhận, giải quyết các hồ sơ thủ tục hành chính cho doanh nghiệp và người

<sup>25</sup>Trong đó: Giải quyết chế độ mai táng phí cho 65 đối tượng theo Quyết định 49/2015/QĐ-TTg ngày 14/10/2015 với số tiền là 1.150.700.000 đồng. Giải quyết chế độ mai táng phí cho 17 đối tượng theo Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08/11/2005 với số tiền là: 316.000.000 đồng. Giải quyết chế độ mai táng phí cho 13 đối tượng theo Quyết định 62/2011/QĐ-TTg ngày 09/11/2011 với tổng kinh phí 261.000.000 đồng. Tổng hợp mời và đưa đón 196 đối tượng người có công đi điều dưỡng tập trung tại thành phố đồng hới. Chi trả chế độ điều dưỡng tại gia cho 236 đối tượng người có công với tổng kinh phí 436.382.000 đồng. Chi trả chế độ thờ cúng cho thân nhân, người thờ cúng Liệt sĩ tổng 1.231 người với kinh phí 1.734.600.000 đồng. Trợ cấp xã hội hàng tháng theo quy định cho 581 trường hợp với số tiền 369.080.000 đồng. Quyết định điều chỉnh trợ cấp xã hội cho 193 trường hợp, số tiền 135.390.000 đồng. quyết định hỗ trợ chi phí mai táng cho 165 trường hợp là đối tượng bảo trợ xã hội đã từ trần với số tiền 1.228.300.000 đồng. Tổng hợp chuyển cơ quan Bưu điện chi trả trợ cấp BTXH trong năm cho 5.963 lượt đối tượng với tổng số tiền chi trả là 45.694.130.000đ

<sup>26</sup>Trong năm đã tổ chức 11 đợt tập huấn về các nội dung chuyển đổi số và tổ chức hội nghị sơ kết 02 năm, 9 tháng đầu năm 2024 thực hiện chuyển đổi số và Đề án 06

dân được cập nhật trên Cổng dịch vụ công đã cơ bản đảm bảo; trong năm tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công tỉnh đối với cấp huyện số lượng hồ sơ tiếp nhận trực tuyến là 578/579 hồ sơ, đạt tỷ lệ 99,83%, cấp xã số lượng hồ sơ tiếp nhận trực tuyến là 4.646/4.908 hồ sơ, đạt tỷ lệ 94,66%. Công tác triển khai Đề án 06 được tập trung thực hiện quyết liệt, bước đầu đạt và vượt các chỉ tiêu tỉnh giao như cấp căn cước công dân gắn chip, mã định danh, tài khoản VNeID mức 1, mức 2; sử dụng căn cước công dân gắn chip để khám chữa bệnh thay thế bảo hiểm y tế; triển khai hóa đơn thanh toán điện tử.<sup>(27)</sup>

## 2.6. Công tác quản lý nhà nước về Tôn giáo

Tình hình tôn giáo trên địa bàn cơ bản ổn định, hoạt động và sinh hoạt tôn giáo của các giáo xứ, giáo họ, các chức sắc, hội đồng mục vụ và bà con giáo dân diễn ra bình thường, đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Tuyên truyền, vận động các chức sắc tôn giáo và bà con giáo dân thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; phổ biến và hướng dẫn bà con thực hiện tốt Luật Tín ngưỡng, tôn giáo. Chủ động nắm chắc tình hình và kiểm tra hoạt động, công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng trên địa bàn. Chỉ đạo giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh liên quan đến đất đai, xây dựng công trình tôn giáo.

## 2.7. Công tác thi đua khen thưởng

Phát động các phong trào thi đua lập thành tích trong học tập, làm việc đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2024; một số tập thể, cá nhân đã có thành tích xuất sắc trong công tác được Thủ tướng Chính phủ tặng bằng khen<sup>(28)</sup>. Thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng trên tất cả các lĩnh vực, kịp thời động viên, khích lệ các cá nhân, tổ chức đạt thành tích xuất sắc trong tất cả các lĩnh vực<sup>(29)</sup>. Thực hiện tốt việc cấp giấy chứng nhận đối với các đối tượng được tặng thưởng huân chương trong kháng chiến nhằm giải quyết chế độ người có công.

## 3. Lĩnh vực Nội chính

### 3.1. Công tác quân sự, quốc phòng

Triển khai đồng bộ nhiệm vụ quân sự, quốc phòng từ huyện đến cơ sở. Thực hiện tốt công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2024, trong đó toàn huyện có 147 công dân tham gia nghĩa vụ (*125 công dân tham gia nghĩa vụ quân sự, 22 công dân tham gia nghĩa vụ công an*). Rà soát và tổng hợp danh sách

<sup>27</sup> Kết quả phục vụ giải quyết TTHC, cung cấp DVC trực tuyến 11 tháng đầu năm 2024, đã tiếp nhận 17.281 hồ sơ, trong đó: Tiếp nhận trực tiếp: 246 hồ sơ; tiếp nhận trực tuyến: 17.035 hồ sơ (đạt tỷ lệ 98,57%). Đã tiếp nhận 1.739/1.739 hồ sơ xác nhận thông tin cư trú thông qua Cổng DVC trực tuyến (đạt tỷ lệ 100%). Thu nhận 13.231 hồ sơ cấp căn cước; phê duyệt hồ sơ cấp căn cước qua DVC cho trẻ em dưới 6 tuổi được 8.725 trường hợp; truyền 13.231 hồ sơ CCCD ra Cục C06; nhận 13.541, trả 10.691 thẻ căn cước; thu nhận định danh mức 2: 22.675 trường hợp; đổi số điện thoại 2.564 trường hợp; nộp lệ phí: 111.200.720 đồng.

<sup>28</sup> 01 tập thể (Nhân dân và cán bộ xã Quảng Đông) và 05 cá nhân đã có thành tích xuất sắc trong thực hiện các dự án đường dây 500kV mạch 3 từ Quảng Trạch (Quảng Bình) đến Phố Nối (Hưng Yên).

<sup>29</sup> UBND huyện đã khen thưởng cho 245 tập thể; 650 cá nhân.

cán bộ đối tượng 4 và trưởng các họ tộc, người có uy tín trong cộng đồng dân cư trên địa bàn huyện triển khai bồi dưỡng, cập nhật kiến thức Quốc phòng, an ninh năm 2024. Tổ chức các hội nghị tổng kết chặt chẽ, nghiêm túc trong nhiệm vụ quân sự, quốc phòng.

Duy trì nghiêm các chế độ sẵn sàng chiến đấu, kiểm soát quân sự, tuần tra bảo đảm an toàn các mục tiêu đảm nhiệm. Tổ chức thành công diễn tập phòng cháy chữa cháy rừng và tìm kiếm cứu nạn năm 2024. Chỉ đạo, tổ chức diễn tập chiến đấu trong KVPT cấp xã cho 04 xã<sup>(30)</sup>, đảm bảo an toàn, yêu cầu đề ra. Hoàn thành huấn luyện cho các đối tượng DQTV năm 2024 với quân số 1.432 đồng chí.

Triển khai đồng bộ, hiệu quả các biện pháp công tác biên phòng, tổ chức quản lý bảo vệ khu vực biên giới biển theo quy định. Lực lượng Đồn Biên phòng Ròn thường xuyên tổ chức tuần tra trên biển, bờ biển và địa bàn. Quản lý, kiểm soát chặt chẽ hoạt động của người, phương tiện trong khu vực biên giới biển, kịp thời giải quyết các vấn đề xảy ra trên địa bàn.

Quản lý chặt chẽ nhân lực, tàu thuyền, phương tiện dân sự tham gia bảo vệ chủ quyền biển đảo theo Nghị định số 30/2010/NĐ-CP và Nghị định số 130/2015/NĐ-CP của Chính phủ. Thực hiện tốt chế độ giao ban liên ngành theo Nghị định 03/2019/NĐ-CP.

### **3.2. Công tác an ninh trật tự**

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội cơ bản được giữ vững. Chỉ đạo lực lượng Công an huyện phối hợp với các ngành liên quan kịp thời nắm bắt tình hình tại cơ sở, đặc biệt là các xã đang thực hiện công tác giải phóng mặt bằng các công trình, dự án trọng điểm. Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý việc khai thác khoáng sản trái phép. Tập trung điều tra, truy xét các loại tội phạm xảy ra trên địa bàn.

Trong năm, phạm pháp hình sự trên địa bàn huyện xảy ra 56 vụ, làm bị thương 17 người, thiệt hại tài sản hơn 2,18 tỷ đồng. Đã điều tra, truy xét, làm rõ 51/56 vụ; bắt và lập hồ sơ xử lý 169 đối tượng. Công tác tuần tra, kiểm soát về trật tự an toàn giao thông đường bộ, đường thủy nội địa được thực hiện thường xuyên, nghiêm túc<sup>(31)</sup>.

### **3.3. Công tác tư pháp**

Chỉ đạo thực hiện tốt công tác kiểm tra, thẩm định và xử lý các văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền. Rà soát, công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật do HĐND và UBND huyện ban hành đã hết hiệu lực<sup>(32)</sup>.

Kiểm tra, đôn đốc các phòng ban, đơn vị và UBND các xã công tác theo dõi

<sup>30</sup> Quảng Thanh, Liên Trường, Phù Hóa, Cảnh Hóa.

<sup>31</sup> Tai nạn và va chạm giao thông xảy ra 24 vụ, làm 15 người chết, 16 người bị thương, thiệt hại tài sản khoảng 482,5 triệu đồng. Phát hiện, lập biên bản 1.688 trường hợp vi phạm, tạm giữ 1.397 phương tiện, 305 GPLX; ước tính xử phạt khoảng 5,049 tỉ đồng.

<sup>32</sup> Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 12/01/2024 về thực hiện công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật. Quyết định số 124/QĐ-UBND ngày 18/01/2024 về việc công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật do UBND huyện Quảng Trạch ban hành hết hiệu lực toàn bộ được rà soát năm 2023; Quyết định số 339/QĐ-UBND ngày 29/02/2024 về việc công bố kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

thi hành pháp luật và xử lý vi phạm hành chính. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật<sup>(33)</sup>. Thực hiện tốt các nghiệp vụ hành chính tư pháp thuộc thẩm quyền<sup>(34)</sup>. Tiến hành kiểm tra công tác Tư pháp 2024 tại các xã: Quảng Tùng; Cảnh Dương và Quảng Thạch.

### 3.4. Công tác thanh tra, tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo

Đã tiến hành 11 cuộc thanh tra theo kế hoạch<sup>(35)</sup>. Theo dõi và đôn đốc thực hiện nghiêm các kết luận sau thanh tra tại các đơn vị, địa phương. Thực hiện nghiêm túc công tác tiếp công dân định kỳ và đột xuất<sup>(36)</sup>; sau khi tiếp nhận các ý kiến phản ánh của công dân UBND huyện đã chỉ đạo các phòng chuyên môn, đơn vị liên quan tham mưu xử lý, giải quyết theo quy định. Qua kiểm tra đã phát hiện các vi phạm nhưng chưa có dấu hiệu tham nhũng.

Về tình hình tiếp nhận và giải quyết đơn, thư: Tổng số đơn tiếp nhận là 371 đơn, tăng 127 đơn so với cùng kỳ năm 2023<sup>(37)</sup>. Sau khi phân loại, xử lý có 270 đơn đủ điều kiện xử lý, tăng 93 đơn so với cùng kỳ năm 2023 (gồm 247 đơn kiến nghị, 15 đơn tố cáo; 08 đơn khiếu nại); 101 đơn không đủ điều kiện xử lý (gồm: 28 đơn tố cáo, 73 đơn kiến nghị, phản ánh)<sup>(38)</sup>.

### 3.5. Về công tác tổ chức bộ máy, xây dựng chính quyền cơ sở và cải cách hành chính

Thực hiện tốt công tác tổ chức bộ máy và sử dụng biên chế; tập trung xây dựng, hoàn thiện Đề án vị trí việc làm của các cơ quan hành chính cấp huyện, cấp xã thuộc huyện Quảng Trạch và đã được UBND tỉnh phê duyệt; rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy, điều chuyển, bố trí phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, vị trí việc làm

<sup>33</sup> Chỉ đạo Phòng Tư pháp phối hợp với UBMT huyện, Công an huyện, UBND các xã: Quảng Thạch, Quảng Phú, Cảnh Dương, Quảng Tiến, Quảng Hợp, Quảng Châu, Phù Hoá, Quảng Thanh... tổ chức các hội nghị tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật. Nội dung tuyên truyền phổ biến: Luật Đất đai, Luật Căn cước, Luật Dân chủ cơ sở cho hơn 850 là cán bộ cốt cán của xã, thôn tham gia.

<sup>34</sup> Ban hành quyết định cho phép thay đổi, cải chính hộ tịch 155 trường hợp; cấp bản sao hộ tịch 05 trường hợp; tiến hành đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài 02 cặp; khai sinh trực tuyến 03 trường hợp; ghi chú kết hôn 02 trường hợp. Tiến hành chứng thực điện tử bản sao từ bản chính 330 trường hợp, chứng thực chữ ký 100 trường hợp; thực hiện số hóa hồ sơ, trả kết quả về kho công dân 174 trường hợp...

<sup>35</sup> Cụ thể: 05 cuộc thanh tra công tác quản lý và sử dụng ngân sách và các hoạt động tài chính khác tại Trường TH số 2 Quảng Châu, Trường Mầm non Quảng Lưu, Trường THCS Quảng Thạch, Trường TH Quảng Liên, UBND xã Quảng Đông; 03 cuộc thanh tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng của Chủ tịch UBND xã Quảng Phú, Chủ tịch UBND xã Phù Hoá, Chủ tịch UBND xã Quảng Tiến; 02 cuộc thanh tra công tác quản lý đầu tư xây dựng các công trình dự án do UBND xã Quảng Hợp, UBND xã Quảng Tùng làm chủ đầu tư, giai đoạn 2021-2023; 01 cuộc Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về tài chính ngân sách, tài chính khác và công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng của UBND xã Quảng Thanh.

<sup>36</sup> Lãnh đạo UBND huyện tiếp 25 lượt (trong đó tiếp định kỳ 23 lượt, tiếp đột xuất 02 lượt) với 28 công dân và 02 đoàn đồng người (01 đoàn 05 người và 01 đoàn 10 người), so với cùng kỳ năm 2023 tăng 10 lượt.

<sup>37</sup> Trong đó UBND huyện tiếp nhận 262 đơn, UBND các xã tiếp nhận 108 đơn

<sup>38</sup> Kết quả giải quyết: a) Đối với 08 đơn khiếu nại đủ điều kiện xử lý: Đã tiến hành thụ lý giải quyết khiếu nại lần đầu 04/05 đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND huyện, 01/05 đơn đang xem xét thụ lý. Kết quả giải quyết khiếu nại: Đã ban hành 02 quyết định giải quyết khiếu nại/04 đơn đã thụ lý, đạt 50%, 02/04 đơn đang tiến hành xác minh, chiếm 50%. b) Đối với 15 đơn tố cáo đủ điều kiện xử lý: Đã tiến hành thụ lý tố cáo 01 đơn, hiện nay Đoàn xác minh đang tiến hành xác minh theo quy định. 12 đơn tố cáo, sau khi tiến hành xác minh thông tin về người tố cáo và điều kiện thụ lý tố cáo, nhận thấy đơn không đủ điều kiện thụ lý theo quy định. 02 đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết, đã tiến hành chuyển đơn đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết. c) Đối với 247 đơn kiến nghị, phản ánh: UBND huyện, các phòng ban thuộc UBND huyện đã xử lý, trả lời 73/96 đơn, đạt tỷ lệ 76%; 23/96 đơn đang xem xét giải quyết, chiếm tỷ lệ 24%. UBND các xã đã xử lý, trả lời 114/133 đơn, đạt tỷ lệ 86%; 19/133 đơn đang xem xét giải quyết, chiếm tỷ lệ 14%. Đối với 18 đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan khác, UBND huyện đã chuyển đơn theo quy định

ở phòng, ban, đơn vị sự nghiệp và UBND các xã<sup>(39)</sup>. Giải quyết các chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật<sup>(40)</sup>. Thực hiện tốt công tác xây dựng chính quyền cơ sở<sup>(41)</sup>. Thực hiện tinh giản biên chế theo kế hoạch đã đề ra<sup>(42)</sup>.

Đã hoàn thành quy trình sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023-2025, đối với xã Cảnh Hóa và xã Phù Hóa thành xã Phù Cảnh. Ngày 25/11/2024, huyện Quảng Trạch tổ chức hội nghị công bố Nghị quyết số 1242/NQ-UBTVQH15 ngày 24/10/2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2023 - 2025 trên địa bàn huyện.

Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, tập trung cải thiện chỉ số cải cách hành chính<sup>(43)</sup>. Chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị cấp huyện, UBND các xã thực hiện việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả TTHC cho người dân đảm bảo nghiêm túc, đúng quy định. Chỉ đạo tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động hành chính.

### III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

#### 1. Đánh giá kết quả đạt được

Năm 2024, là năm thứ 4 thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021 - 2025. Trên cơ sở chương trình, kế hoạch đề ra từ đầu năm, chính quyền các cấp đã quan tâm chỉ đạo những lĩnh vực trọng tâm, các dự án trọng điểm; chỉ đạo triển khai chương trình xây dựng nông thôn mới. Tăng cường quản lý thị trường, giá cả, thực hiện kịp thời các chính sách hỗ trợ của Nhà nước đối với sản xuất và đời sống. Tập trung chỉ đạo giải quyết các đơn thư khiếu nại tố cáo, kiến nghị, phản ánh của nhân dân và thực hiện tốt lịch tiếp công dân; công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí. Tăng cường quốc phòng, an ninh, giữ vững trật tự an toàn xã hội. Kinh tế của huyện tiếp tục tăng trưởng khá, có 16/17 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch đề ra.

#### 2. Khuyết điểm, hạn chế

<sup>39</sup> Bổ nhiệm mới: 03 Trường hợp (01 Chánh văn phòng HĐND và UBND huyện; 01 Phó Trường phòng KT- HT huyện; 01 Phó Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện). Tiếp nhận và bổ nhiệm: 02 trường hợp (01 Trường phòng Giáo dục và Đào tạo huyện; 01 Trường phòng Lao động TB và Xã hội huyện). Điều động và bổ nhiệm: 02 trường hợp. Bổ nhiệm lại: 07 Trường hợp. Kéo dài thời gian giữ chức vụ 01 trường hợp. Thôi giữ chức vụ: 02 Trường. Xử lý kỷ luật: 15 Trường hợp. Thuyên chuyển viên chức: 08 trường hợp giáo viên. Tiếp nhận viên chức: 03 Giáo viên. Điều chuyển viên chức: 02 trường hợp Kế toán trường học. Thuyên chuyển công chức: 01 trường hợp công chức xã. Chuyển đổi chức danh: 09 trường hợp...

<sup>40</sup> Nâng lương thường xuyên: 63 trường hợp (Khối huyện: 12, Khối Trường học: 22 TH; Khối xã: 29 TH); nâng phụ cấp thâm niên nghề: 69 trường hợp (Khối huyện: 03; khối xã: 19 TH, khối trường học: 47 TH; Nâng lương trước thời hạn: 20 trường hợp (Khối Trường học: 08; Khối xã: 10; Khối huyện: 02); Phụ cấp kiêm nhiệm: 08 trường hợp khối xã. Phụ cấp thâm niên vượt khung: 09 TH (Khối huyện: 02; khối trường học: 06; Khối xã: 01).

<sup>41</sup> Xây dựng Đề án số 245/ĐA-UBND ngày 08/3/2024; Đề án số 470/ĐA-UBND ngày 15/4/2024 Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 của huyện Quảng Trạch. Ban hành Quyết định số 2051/QĐ-UBND ngày 11/10/2024 về việc phân loại các thôn thuộc xã Quảng Hợp. Thành lập đoàn Kiểm tra việc triển khai, thực hiện công tác dân vận chính quyền và quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2024 theo Kế hoạch...

<sup>42</sup> Năm 2024 đã thực hiện tinh giản biên chế 03 trường hợp nghỉ hưu trước tuổi; trong đó 02 trường hợp là cán bộ, công chức cấp xã, 01 trường hợp là viên chức đơn vị sự nghiệp giáo dục.

<sup>43</sup> Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 05/01/2024 về ban hành Kế hoạch Tuyên truyền công tác cải cách hành chính huyện Quảng Trạch, năm 2024; Quyết định số 1488/QĐ-UBND ngày 23/7/2014 về việc thành lập Đoàn kiểm tra thực hiện công tác cải cách hành chính huyện Quảng Trạch năm 2024.

- Chỉ tiêu tốc độ tăng dân số chưa đạt so với nghị quyết HĐND huyện giao.
- Việc giải quyết đầu ra cho các sản phẩm nông nghiệp còn gặp nhiều khó khăn. Số lượng doanh nghiệp tham gia đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp còn quá thấp. Sản xuất theo liên kết chưa tạo được chuỗi giá trị sản phẩm bền vững; quy mô và sản lượng liên kết, tiêu thụ sản phẩm còn hạn chế và nhỏ lẻ.
- Tình trạng tàu cá vi phạm các quy định về chống khai thác bất hợp pháp IUU vẫn còn xảy ra<sup>(44)</sup>.
- Mặc dù gây thiệt hại không đáng kể nhưng một số địa phương, đơn vị cháy rừng vẫn còn xảy ra<sup>(45)</sup>; công tác giao đất, giao rừng còn chưa được quan tâm thực hiện.
- Công tác cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại các xã còn chậm<sup>(46)</sup>. Việc giải quyết hồ sơ cho người dân mặc dù đã có nhiều cố gắng nhưng tỷ lệ hồ sơ chậm vẫn còn nhiều. Vi phạm trong lĩnh vực khoáng sản vẫn còn xảy ra ở một số địa phương<sup>(47)</sup>
- Công tác giải phóng mặt bằng các công trình, dự án còn gặp nhiều vướng mắc. Một số công trình, dự án trọng điểm thực hiện chậm so với kế hoạch đề ra<sup>(48)</sup>. Việc giải ngân vốn đầu tư công từ nguồn ngân sách Trung ương, tỉnh đạt tỷ lệ thấp<sup>(49)</sup>.
- Công tác quản lý nhà nước về chợ còn khó khăn khi chưa có văn bản thay thế Quyết định số 23/2020/QĐ-UBND ngày 26/11/2020 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc ban hành Quy định về phát triển, quản lý và khai thác chợ trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.
- Về xây dựng đô thị: Chuyển dịch dân số cơ học đến trung tâm huyện sinh sống và làm việc còn thấp, chưa có chuyển biến tích cực. Một số Tiêu chuẩn chưa đạt, đạt được đang ở mức độ tối thiểu theo quy định. Quy mô, trình độ phát triển kinh tế xã hội xã Quảng Phương còn chưa cao; môi trường đầu tư còn chưa hấp dẫn; nhà đầu tư, doanh nghiệp tham gia đầu tư hạ tầng kinh tế - xã hội còn hạn chế, chưa đáp ứng kỳ vọng, chưa đóng góp lớn vào phát triển đô thị.
- Một số nhiệm vụ chuyển đổi số triển khai vẫn còn chậm so với tiến độ. Tình trạng xử lý hồ sơ thủ tục hành chính còn chậm, quá hạn trên Cổng dịch vụ công Quốc gia còn nhiều (34,23%).

<sup>44</sup> năm 2024 toàn huyện có 12 tàu vi phạm vượt ranh giới và vùng biển nước ngoài. (Quảng phú 2, Phù Hoá 01, Cảnh Dương 09) đã xử lý 07 tàu cá, 05 tàu cá kiểm tra.

<sup>45</sup> Xã Quảng Đông xảy ra 2 vụ cháy rừng, diện tích khoảng 5ha. Chủ yếu cháy cành nhánh Bạch đàn sau khai thác của nhân dân. Cháy thảm thực bì, lau lách, vọt và một số diện tích nhỏ thực bì dưới tán Thông rải rác có mật độ thưa thớt vì vậy không gây thiệt hại về rừng

<sup>46</sup> gồm các xã: Liên Trường, Quảng Hợp

<sup>47</sup> Quảng Châu:3, Cảnh Hóa:2, Liên Trường:2, Quảng Tiến 2, Quảng Lưu:1, Quảng Tùng: 1, Phù Hoá:1.

<sup>48</sup> Nhất là các Dự án: nâng cấp Quốc lộ 12A đoạn tránh Ba Đồn và đoạn tránh Nhà máy xi măng Sông Gianh. Trung tâm Điện lực Quảng Trạch

<sup>49</sup> Trong đó: nguồn ngân sách TW đạt 45%, ngân sách tỉnh đạt 79,64%. UBND huyện đã có tờ trình số 244 và 244a/TTr-UBND ngày 13/11/2024 về việc điều chuyển nguồn vốn NSTW, NST sang các công trình khác trong tỉnh có khả năng giải ngân tốt hơn

- Tai nạn, va chạm giao thông diễn biến còn phức tạp, tăng cả 03 tiêu chí so với năm 2023.

### 3. Nguyên nhân

#### 1. Nguyên nhân khách quan

- Nhân sự, biên chế, cơ sở vật chất ở một số phòng, ban, đơn vị còn chưa đáp ứng so với nhu cầu, khối lượng công việc thực tế.

- Thời tiết nắng nóng gay gắt, nhiệt độ cao kéo dài nên đã xảy ra nhiều điểm phát lửa, cháy rừng gây ảnh hưởng đến môi trường và thiệt hại về kinh tế.

- Công tác giải phóng mặt bằng có nhiều nội dung vướng mắc khách quan về lĩnh vực đất đai, chính sách, quy định của Nhà nước. Một số quy định của các cơ quan cấp trên còn có những bất cập, chưa điều chỉnh kịp thời nên quá trình thực hiện còn gặp vướng mắc, chậm trễ.

- Ngân sách huyện còn hạn hẹp nên việc đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị ở các trường chưa đảm bảo theo các tiêu chí mới của Bộ Giáo dục và Đào tạo về trường đạt chuẩn Quốc gia.

- Nguồn kinh phí dành cho các hoạt động Chuyển đổi số của huyện và các xã còn quá thấp, chưa đáp ứng được yêu cầu đầu tư, ứng dụng, triển khai các hệ thống phần mềm dùng chung, cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin trên địa bàn toàn huyện.

- Việc đôn đốc, kiểm tra thực hiện kết luận sau thanh tra, quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận nội dung tố cáo đã được quan tâm thường xuyên tuy nhiên việc thực hiện một số nội dung kiến nghị còn kéo dài.

#### 2. Nguyên nhân chủ quan

- Giá nông sản còn ở mức thấp trong khi giá thuê lao động, giá các loại vật tư: giống, thuốc bảo vệ thực vật ở mức cao làm ảnh hưởng đến mức độ đầu tư cho sản xuất nông nghiệp.

- Một số máy giám sát hành trình bị lỗi và do nhiều yếu tố khách quan trong quá trình hoạt động; Công tác giám sát sản lượng hải sản tại các bến cá, điểm bốc dỡ thủy sản tại các xã ven biển còn gặp nhiều khó khăn do thiếu cán bộ thực hiện, các chủ nậu, chủ tàu thuyền không chủ động khai báo sản lượng đánh bắt, bốc dỡ.

- Nhiều hộ gia đình, cá nhân chưa nhận thấy tính nguy hại của việc sử dụng lửa trong rừng vào mùa nắng nóng để xử lý thực bì sau khai thác.

- Việc triển khai quản lý chợ theo Nghị định 60/2024/NĐ-CP về quản lý và phát triển chợ hiện chưa có các văn bản triển khai của cấp tỉnh.

- Tiến độ một số dự án từ nguồn vốn Trung ương, tỉnh còn chậm do công tác giải phóng mặt bằng, ảnh hưởng đến tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công của huyện<sup>(50)</sup>.

<sup>50</sup> Xây dựng Hạ tầng kết nối giao thông từ Trung tâm huyện Quảng Trạch đến Quốc lộ 12A (nguồn ngân sách TW). Đầu tư xây dựng đường từ trục N2 đi các xã phía Bắc và kết nối với trục B2 trước nhà máy máy may, huyện Quảng Trạch (nguồn ngân sách

- Việc xây dựng đô thị còn gặp nhiều khó khăn do nguồn kinh phí để thực hiện đầu tư chưa đảm bảo trong khi nhu cầu đầu tư lớn; mật độ dân số còn thấp so với diện tích quy hoạch đô thị; việc thu hút dân cư về làm việc và sinh sống tại trung tâm huyện còn chưa đáp ứng yêu cầu.

- Một số đối tượng thanh tra, các cơ quan, tổ chức có liên quan nhận thức chưa đầy đủ và trách nhiệm chưa cao trong việc thực hiện kết luận thanh tra; quyết định giải quyết khiếu nại; kết luận và quyết định xử lý tố cáo.

- Ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận người dân trong tham gia giao thông còn hạn chế.

## **Phần thứ hai**

### **MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2025**

#### **I. MỤC TIÊU CHUNG**

Tập trung thực hiện đồng bộ, quyết liệt, triển khai có hiệu quả các chương trình kinh tế xã hội và các chương trình mục tiêu quốc gia; các phương án hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp nhất là xây dựng các mô hình cây trồng mới; đẩy mạnh khai thác đánh bắt thủy, hải sản và các ngành nghề liên quan đến nghề biển. Tập trung chỉ đạo để chuyển đổi bộ giống lúa có năng suất, chất lượng cao, nhằm tăng sản lượng lương thực. Chủ động phòng, chống thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu. Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới, hoàn thành chỉ tiêu để xã Quảng Phương đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao trong năm 2025, củng cố các xã đã đạt nông thôn mới, tăng tổng tiêu chí trên địa bàn huyện; Huy động mọi nguồn lực, đẩy nhanh phát triển kinh tế. Tập trung đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật - xã hội ở xã Quảng Phương đạt các tiêu chí để công nhận đô thị loại V trong năm 2025; Đẩy mạnh công tác GPMB các công trình, đặc biệt là các công trình, dự án trọng điểm của Quốc gia và của tỉnh; Tập trung quản lý và khai thác tốt các nguồn thu, tăng cường kiểm tra chống thất thu ngân sách, thực hiện tốt chủ trương tiết kiệm chi ngân sách. Tập trung chỉ đạo triển khai công tác đấu giá quyền sử dụng đất. Quản lý tốt nguồn chi theo kế hoạch và đảm bảo đúng luật; tiết kiệm chi ngân sách.

Thực hiện tốt các chính sách về an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững, đào tạo nghề, giải quyết việc làm, nâng cao đời sống nhân dân. Nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo toàn diện, tạo bước chuyển biến căn bản trong công tác cán bộ quản lý giáo dục; Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền các cấp, phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ

phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; thực hành tiết kiệm; phòng chống tham nhũng, lãng phí; nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tăng cường thực hiện các nhiệm vụ về quân sự, quốc phòng, đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

## II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

### 1. Các chỉ tiêu kinh tế

- Giá trị sản xuất nông - lâm - thủy sản: tăng 3,1 %;
- Giá trị sản xuất công nghiệp: tăng 10,27%;
- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ: tăng 12,74%;
- Thu nhập bình quân trên đầu người: 51 triệu đồng;
- Thu ngân sách trên địa bàn huyện: 290,350 tỷ đồng;
- Tổng sản lượng lương thực đạt: 43.000 tấn;
- Xã đạt chuẩn quốc gia về nông thôn mới nâng cao 01 xã (xã Quảng Phương); 02 thôn đạt Khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu

### 2. Các chỉ tiêu xã hội

- Tỷ lệ hộ nghèo giảm: 0,52% (theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều giai đoạn 2022-2025);
- Số lao động được giải quyết việc làm: 4.500 lao động;
- Tốc độ tăng dân số: 0,62%;
- Tỷ lệ hộ gia đình đạt chuẩn gia đình văn hóa: 89%;
- Trường đạt chuẩn quốc gia: Xây dựng mới 07 trường;
- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể cân nặng: 8%, suy dinh dưỡng thể thấp còi: 21,5 %;
- Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt: 95% dân số;

### 3. Các chỉ tiêu môi trường

- Tỷ lệ hộ dùng nước hợp vệ sinh: 98%;
- Tỷ lệ che phủ rừng: 43,1%;
- Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được xử lý 85,2%; tỷ lệ chất thải y tế xử lý đạt 100%.

## III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI NĂM 2025

### 1. Lĩnh vực kinh tế

#### 1.1. Sản xuất Nông - Lâm - Ngư nghiệp

Tiếp tục chỉ đạo tái cơ cấu nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị, sản xuất theo hướng hàng hóa. Chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi theo hướng nâng cao chất lượng, giá trị gia tăng và phát triển bền vững. Phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng ứng dụng công nghệ cao. Khuyến khích, hỗ trợ xây dựng các mô hình phát triển sản xuất nông nghiệp trên địa bàn, ưu tiên các mô hình sản xuất ứng dụng công nghệ cao, quy mô lớn. Liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị với sự tham gia của doanh nghiệp, áp dụng sản xuất an toàn.

Thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp phòng, chống dịch bệnh, tăng cường công tác thú y, chỉ đạo tốt tiêm phòng các loại vắc xin cho gia súc, gia cầm đảm bảo nhằm ngăn chặn dịch bệnh xảy ra. Đồng thời theo dõi diễn biến tình hình dịch bệnh để có biện pháp dập tắt dịch kịp thời và triệt để. Thực hiện công tác kiểm dịch, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y, tăng cường công tác tuyên truyền về phòng chống dịch bệnh.

Tiếp tục tuyên truyền vận động ngư dân chấp hành các quy định của pháp luật về khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản, các quy định về chống khai thác bất hợp pháp IUU. Thực hiện chuyển đổi các nghề khai thác hiệu quả, phù hợp với các đối tượng khai thác chính.. Thành lập mới, củng cố phát triển, nhân rộng các mô hình Tổ đoàn kết, Tổ hợp tác sản xuất trên biển có hiệu quả, đảm bảo an toàn khai thác trên biển. Nhân rộng các đối tượng nuôi mới có hiệu quả kinh tế cao, nhằm đa dạng hóa đối tượng nuôi trồng. Các đơn vị chuyên môn chỉ đạo, phối hợp với địa phương kiểm dịch con giống chặt chẽ trước khi đưa vào nuôi.

Đẩy mạnh trồng rừng sản xuất, nhất là diện tích trồng mới. Nâng cao trách nhiệm và năng lực quản lý về rừng và đất lâm nghiệp. Tăng cường công tác quản lý bảo vệ rừng, phòng chống cháy rừng, xây dựng và phát triển vốn rừng, đẩy mạnh công tác kiểm tra, chỉ đạo chăm sóc, khoanh nuôi, bảo vệ rừng, khai thác có hiệu quả tiềm năng đất đai, tài nguyên rừng.

### **1.2. Xây dựng nông thôn mới**

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động các tổ chức, doanh nghiệp, các đoàn thể và mọi tầng lớp Nhân dân đầu tư tiền, sức lao động, hiến đất, tài sản để xây dựng các công trình phúc lợi công cộng nhằm thực hiện tốt chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện theo đúng kế hoạch.

Thực hiện nâng cao chất lượng các tiêu chí đạt theo bộ tiêu chí xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, xây dựng xã Quảng Phương đạt chuẩn NTM nâng cao năm 2025. Xây dựng 8-10 vườn mẫu nông thôn mới, 2-3 khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu và xây dựng từ 2-3 sản phẩm OCOP.

### **1.3. Công tác quản lý Tài nguyên - Môi trường**

Chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị liên quan và UBND các xã làm tốt công tác tiếp nhận, thẩm định hồ sơ giao đất, cho thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đảm bảo thời gian, tiến độ và đúng quy định của pháp luật. Tăng cường thanh tra kiểm tra việc sử dụng đất, các hoạt động khai thác chế biến khoáng sản; ngăn chặn xử lý nghiêm các hoạt động khai thác tập kết kinh doanh vận chuyển khoáng sản trái phép. Tiếp tục rà soát, cấp phép cho các hộ dân thực hiện cải tạo mặt bằng đất nông nghiệp, kết hợp tận thu đất san lấp công trình. Tổ chức công bố, công khai kế hoạch sử dụng đất năm 2025 cấp huyện, chỉ đạo cơ quan, đơn vị, UBND các xã tổ chức thực hiện đúng quy định.

Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định về bảo vệ môi trường, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư bảo vệ môi trường, thu gom, xử lý, tái

chế rác thải, ứng dụng công nghệ mới trong bảo vệ môi trường. Tiếp tục thực hiện thẩm định, xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường, đề án bảo vệ môi trường trên địa bàn.

#### **1.4. Sản xuất Công nghiệp, Tiểu Thủ công nghiệp, TM dịch vụ**

Tập trung chỉ đạo giải quyết khó khăn, vướng mắc, đẩy mạnh sản xuất công nghiệp. Tổ chức đối thoại, gặp gỡ, tiếp xúc với doanh nghiệp, hợp tác xã, nhà đầu tư để cùng tháo gỡ khó khăn vướng mắc. Nâng cao số lượng, chất lượng các sản phẩm công nghiệp có giá trị chiếm tỷ trọng cao, có thế mạnh như: Sản xuất, khai thác vật liệu xây dựng; Chế biến nước mắm, chế biến thủy, hải sản; sản xuất nón lá, các sản phẩm mây tre đan xuất khẩu; chế biến dăm gỗ, các sản phẩm mộc mỹ nghệ; Mây tre đan xuất khẩu; Gạo xay xát.

Phát triển thương mại theo hướng đáp ứng mọi nhu cầu xã hội. Khuyến khích doanh nghiệp phát triển về quy mô và chất lượng dịch vụ. Khai thác có hiệu quả mạng lưới chợ các xã đảm bảo cung ứng đủ, kịp thời các mặt hàng thiết yếu, nhất là nông sản của Nhân dân địa phương. Nâng cao hiệu quả và đẩy mạnh kêu gọi đầu tư, quảng bá du lịch.

Thực hiện có hiệu quả các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học đã được phê duyệt; đồng thời đánh giá hiệu quả kinh tế, khả năng nhân rộng của đề tài, dự án nhằm góp phần phát triển kinh tế xã hội của huyện. Tăng cường ứng dụng các công nghệ hiện đại, công nghệ thông tin, các phương tiện, thiết bị sản xuất tiên tiến vào sản xuất, công tác.

#### **1.5. Công tác Quy hoạch và Giải phóng mặt bằng**

Tập trung chỉ đạo công tác quy hoạch, thẩm định quy hoạch. Quy hoạch chi tiết các khu dân cư tại trung tâm huyện lỵ mới và điểm dân cư nông thôn tại các xã. Tập trung quản lý quy hoạch và xây dựng theo quy hoạch. Chỉ đạo nâng cao trách nhiệm của UBND cấp xã trong công tác quản lý quy hoạch xây dựng, quản lý sử dụng đất, tăng cường công tác phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan xử lý các trường hợp vi phạm quy hoạch và trật tự xây dựng.

Tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc UBND các xã triển khai thực hiện lập quy hoạch chung xây dựng nông thôn giai đoạn 2021-2030. Tập trung giải quyết những vướng mắc trong công tác GPMB các công trình, dự án, nhất là các công trình, dự án trọng điểm.

#### **1.6. Xây dựng cơ bản**

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về xây dựng cơ bản. Đầu tư xây dựng các công trình theo các quy định của pháp luật và theo kế hoạch đầu tư công trung hạn đã được phê duyệt. Tiếp tục ưu tiên nguồn vốn đầu tư xây dựng các công trình quan trọng của huyện, các công trình phục vụ xây dựng nông thôn mới của xã hoàn thành trong năm 2025, các công trình hạ tầng tại Trung tâm huyện lỵ, các công trình thiết yếu phục vụ sản xuất và đời sống nhân dân. Tăng cường chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương, chủ đầu tư giải ngân vốn đầu tư công đảm bảo kế

hoạch đề ra; chỉ đạo các xã quan tâm xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản. Đẩy nhanh tiến độ triển khai các công trình trọng điểm, kiên quyết xử lý những đơn vị thi công vi phạm tiến độ, chất lượng công trình. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện Kế hoạch xây dựng đô thị loại V đảm bảo hoàn thành các mục tiêu theo lộ trình đã đề ra. Tập trung thực hiện các tiêu chí, tiêu chuẩn chưa đạt để thực hiện cho đảm bảo kế hoạch.

### **1.7. Ứng dụng khoa học - Công nghệ**

Thực hiện có hiệu quả các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học đã được phê duyệt; đồng thời đánh giá hiệu quả kinh tế, khả năng nhân rộng của đề tài, dự án nhằm góp phần phát triển kinh tế xã hội của huyện. Tăng cường ứng dụng các công nghệ hiện đại, công nghệ thông tin, các phương tiện, thiết bị sản xuất tiên tiến vào sản xuất.

### **1.8. Công tác Phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn**

Tập trung thực hiện tốt công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo phương châm "4 tại chỗ" từ cấp huyện đến cấp xã trong trường hợp xảy ra thiên tai; nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của các lực lượng tham gia phòng chống lụt bão, tìm kiếm cứu hộ cứu nạn; chủ động xử lý các điểm xung yếu trên các tuyến đê, kè, cống, các hồ đập có nguy cơ mất an toàn. Thường xuyên chỉ đạo Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn kiêm Ban chỉ huy phòng thủ dân sự huyện luôn sẵn sàng và chủ động ứng phó với các diễn biến của thời tiết.

### **1.9. Hoạt động Tài chính - Tín dụng**

*Tài chính:* Tăng cường sự phối hợp các giữa cơ quan trong công tác thu ngân sách, xử lý nợ đọng thuế đảm bảo tỷ lệ quy định; tập trung chỉ đạo, đôn đốc các khoản thu chiếm tỷ trọng lớn; đẩy mạnh công tác bán đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn, phân đấu hoàn thành dự toán thu tiền sử dụng đất được giao. Thường xuyên thực hiện công tác hậu kiểm để chấn chỉnh các tổ chức, cá nhân trốn thuế. Thực hiện chi đúng theo dự toán được giao, chi đảm bảo hiệu quả và tiết kiệm. Kiểm soát nợ công; tăng cường công tác quản lý điều hành về ngân sách, phân đấu hoàn thành chỉ tiêu Thu ngân sách nhà nước theo kế hoạch đề ra và điều hành chi ngân sách huyện quả. Thực hiện các giải pháp thu ngân sách bền vững.

Chủ động điều hành ngân sách, đảm bảo cân đối ngân sách các cấp, rà soát, sắp xếp các nhiệm vụ chi. Quản lý chặt chẽ chi ngân sách trong phạm vi dự toán được giao, ưu tiên nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ phát sinh do thiên tai, dịch bệnh và các chính sách an sinh xã hội; phân bổ kinh phí các chương trình, nhiệm vụ được Tỉnh bổ sung kịp thời. Chi đầu tư tập trung thanh toán nợ XDCB, các dự án chuyển tiếp và các dự án có đủ điều kiện bố trí vốn theo quy định.

*Tín dụng:* Các tổ chức tín dụng trên địa bàn huyện tiếp tục đẩy mạnh các chính sách cho vay phát triển sản xuất kinh doanh với lãi vay ưu đãi. Phát triển đa dạng các loại hình dịch vụ tín dụng, phát huy hiệu quả hình thức tiết kiệm và vay vốn nhỏ trong dân cư như tiết kiệm theo tổ, nhóm của các đoàn thể. Sử dụng có

hiệu quả nguồn vốn cho vay từ Ngân hàng Chính sách xã hội. Nâng cao vai trò của các đoàn thể để phát huy các mô hình tiết kiệm và vay vốn trong dân cư.

## **2. Lĩnh vực Văn hóa - Xã hội**

### **2.1. Giáo dục và Đào tạo**

Rà soát, sắp xếp, quy hoạch mạng lưới các cơ sở giáo dục và đào tạo<sup>51</sup>; nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục. Tập trung chỉ đạo nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông; tạo mọi điều kiện để thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới đảm bảo chất lượng. Đẩy mạnh định hướng nghề nghiệp và phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp THCS, duy trì và nâng cao kết quả phổ cập giáo dục-xóa mù chữ. Huy động mọi nguồn lực để xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia đúng tiến độ. Tăng cường công tác xã hội hóa giáo dục, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng giáo dục và Hội khuyến học các cấp. Cùng cố, phát triển hoạt động của các Trung tâm học tập cộng đồng, đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân.

### **2.2. Y tế và chăm sóc sức khỏe nhân dân**

Tiếp tục phát huy có hiệu quả công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân. Triển khai thực hiện tốt các chương trình y tế quốc gia, triển khai tốt công tác phòng chống dịch bệnh, không chế không để dịch bệnh xảy ra trên địa bàn huyện. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế để nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh; nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ viên chức y tế cơ sở; thực hiện tốt công tác thu dung bệnh nhân đến chữa bệnh tại các Trạm Y tế xã nhằm giảm tải cho bệnh viện tuyến trên; tăng cường công tác quản lý nhà nước về y tế, dân số, quản lý tốt các cơ sở hành nghề y, dược, mỹ phẩm, trang thiết bị y tư nhân, an toàn thực phẩm. Tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền về chính sách và pháp luật BHXH, BHYT để người dân, doanh nghiệp, tổ chức, cơ quan, đơn vị hiểu về lợi ích, trách nhiệm và quyền lợi chủ động tích cực tham gia. Phấn đấu đạt độ bao phủ bảo hiểm y tế so với dân số theo kế hoạch đề ra.

### **2.3. Văn hoá, thể thao, thông tin và truyền thông**

Tập trung tổ chức các hoạt động thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của ngành năm 2025; tập trung tuyên truyền Chào mừng Đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025-2030. Đẩy mạnh các phong trào văn nghệ quần chúng và tổ chức đều khắp từ huyện đến cơ sở. Tổ chức các hoạt động, các môn thể dục thể thao theo Kế hoạch Đại hội thể dục thể thao huyện Quảng Trạch lần thứ X (2025 - 2026). Rà soát, đánh giá hiện trạng các các nhà văn hóa, thiết chế văn hóa của các xã, thôn. Bảo tồn, trùng tu, tôn tạo các di tích lịch sử - văn hóa đã được xếp hạng trên địa bàn huyện. Tiếp tục thực hiện chuyển đổi Đài truyền thanh cơ sở công nghệ cũ (Vô tuyến, hữu tuyến) sang hệ thống Đài truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin – viễn thông theo lộ trình hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông. Tuyên

<sup>51</sup> Năm 2025, dự kiến sáp nhập TH Phù Hóa và THCS Phù Hóa thành TH và THCS Phù Hóa.

truyền, quảng bá, đề xuất các giải pháp phát huy các lợi thế, giá trị, tiềm năng du lịch của huyện; chú trọng các điểm du lịch trọng điểm như khu Vũng chùa - Đào yên xã Quảng Đông, Suối Tam cấp xã Quảng Kim, Điểm du lịch địa phương Đền Thánh Mẫu Liễu Hạnh,... Tổ chức các đợt kiểm tra liên ngành về văn hóa và thông tin nhằm kịp thời chấn chỉnh, xử lý các trường hợp vi phạm quy định của pháp luật trong các hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa.

#### **2.4. Lao động - Thương binh và Xã hội**

Kịp thời giải quyết các chế độ chính sách ưu đãi cho đối tượng người có công, bảo trợ xã hội theo quy định hiện hành của Nhà nước. Chỉ đạo triển khai thực hiện công tác giảm nghèo, đào tạo nghề, tạo việc làm, xuất khẩu lao động. Tiếp tục thực hiện các hoạt động về công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em; đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền về phòng, chống tệ nạn xã hội, tập trung đẩy mạnh hoạt động truyền thông về phòng chống ma túy, mại dâm trên địa bàn.

#### **2.5. Công tác chuyển đổi số**

Thực hiện lộ trình và triển khai các nhiệm vụ về công tác chuyển đổi số đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh giao. Xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2025 trên địa bàn huyện, đảm bảo bám sát các chương trình, kế hoạch chuyển đổi số của tỉnh và phù hợp với tình hình thực tế của huyện nhằm triển khai có hiệu quả. Tiếp tục hỗ trợ các cơ quan, đơn vị triển khai ứng dụng các phần mềm dùng chung của tỉnh có hiệu quả, đặc biệt là trên hệ thống Cổng dịch vụ công và hệ thống Quản lý văn bản và điều hành của tỉnh. Có các giải pháp về chuyển đổi số và thực hiện có hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công của tỉnh và quốc gia; triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số đối với các lĩnh vực y tế, giáo dục, chính sách...

Tổ chức các lớp tập huấn về chuyển đổi số nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về vai trò, vị trí, tầm quan trọng phải chuyển đổi số trong thời gian hiện nay. Trong năm chú trọng triển khai triển khai tập huấn mở rộng cho người dân tham gia một số tiện ích cơ bản, thông dụng về các hoạt động chuyển đổi số của huyện hiện nay.

Tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng việc thực hiện Đề án 06 của Chính phủ về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

#### **2.6. Công tác Tôn giáo**

Tiếp tục tổ chức tuyên truyền vận động các giáo xứ và giáo dân thực hiện tốt đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; phổ biến và hướng dẫn cho giáo dân thực hiện tốt Luật Tín ngưỡng, tôn giáo.

Tăng cường kiểm tra, giám sát, nắm chắc tình hình trên địa bàn, phát hiện và xử lý kịp thời các vi phạm pháp luật trong lĩnh vực tôn giáo, tín ngưỡng. Chỉ đạo, hướng dẫn UBND các xã giải quyết đúng quy định của pháp luật các vấn đề về tổ chức, hoạt động, xây dựng cơ sở vật chất ở các tổ chức tôn giáo.

## **2.7. Công tác Thi đua khen thưởng**

Phát động các phong trào thi đua lập thành tích trong học tập, làm việc đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kinh tế - xã hội. Hướng dẫn các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã đăng ký danh hiệu thi đua năm 2025. Đẩy mạnh phong trào thi đua lập thành tích chào mừng các ngày lễ lớn năm 2025.

## **3. Lĩnh vực nội chính**

### **3.1. Công tác Quốc phòng**

Tập trung quán triệt, triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ quân sự, quốc phòng năm 2025. Thực hiện tốt công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ đạt chỉ tiêu được giao. Duy trì nghiêm túc các chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, đặc biệt trong thời gian diễn ra các sự kiện chính trị, các ngày lễ, tết trong năm. Thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội.

### **3.2. Công tác đảm bảo an ninh trật tự**

Tăng cường đảm bảo an ninh trật tự, nhất là các địa bàn trọng điểm; nắm chắc tình hình, chủ động xử lý các tình huống về an ninh trật tự không để bị động bất ngờ. Bảo đảm an ninh trật tự bảo vệ Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Phát động phong trào quần chúng bảo vệ an ninh tổ quốc, nâng cao cảnh giác cách mạng, sẵn sàng đập tan âm mưu diễn biến hoà bình của các thế lực thù địch và hoạt động của bọn tội phạm. Đẩy mạnh công tác đấu tranh với các loại tội phạm, đặc biệt là các loại tội phạm kinh tế, tội phạm hình sự, tội phạm ma túy...; đồng thời nâng cao hiệu quả điều tra xử lý tội phạm. Đẩy mạnh công tác tuần tra, kiểm soát, xử lý hành chính về trật tự an toàn giao thông đường bộ, đường thủy nội địa.

### **3.3. Công tác Tư pháp**

Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật. Duy trì thực hiện tốt công tác nghiệp vụ hành chính tư pháp. Chú trọng công tác phổ biến giáo dục pháp luật gắn với triển khai thi hành pháp luật. Tập trung chỉ đạo tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật. Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, tiêu biểu về tiếp cận pháp luật và đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024. Tăng cường công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

### **3.4. Công tác Thanh tra, tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo**

Tăng cường theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện các kết luận thanh tra đã có hiệu lực pháp luật. Xây dựng và triển khai Kế hoạch thanh tra năm 2025. Tiếp tục thực hiện tốt công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư trên địa bàn huyện, chú trọng công tác tiếp dân ở cơ sở. Đôn đốc, hướng dẫn các xã khẩn trương giải quyết các đơn thư thuộc thẩm quyền. Chỉ đạo thực hiện các giải pháp nhằm phòng, chống tham nhũng trên địa bàn đạt hiệu quả cao.

### **3.5. Công tác tổ chức bộ máy, xây dựng chính quyền và CCHC**

Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy cán bộ, công chức xã theo quy định của Chính phủ; rà soát vị trí việc làm đội ngũ cán bộ công chức, viên chức các

phòng, ban, đơn vị sự nghiệp và UBND các xã để thực hiện việc bố trí, sử dụng, chuyển đổi công tác và điều chuyển phù hợp. Thực hiện tốt các nội dung theo Nghị định 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019. Chỉ đạo thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy các phòng, ban, đơn vị cấp huyện khi có chỉ đạo của tỉnh trong triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; triển khai sắp xếp kiện toàn các đơn vị sự nghiệp công lập theo kế hoạch.

Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, tập trung cải thiện chỉ số cải cách hành chính; tăng cường kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, địa phương, kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế; nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong quản lý, điều hành của chính quyền các cấp, phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị. Chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị cấp huyện, UBND các xã thực hiện việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả TTHC cho người dân đảm bảo nghiêm túc, đúng quy định.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 của huyện Quảng Trạch./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy;
- Ban Chấp hành Đảng bộ huyện;
- Thường trực HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- UBMT TQ VN huyện;
- Các ban HĐND huyện;
- Các vị đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị cấp huyện;
- UBND các xã;
- Lưu: VT, VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Phan Văn Thanh**